

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 47/2020/HS-ST
Ngày 11/8/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ-TỈNH VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phạm Trí Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ ông Nguyễn Văn Trước

2/ ông Trần Thanh Khen

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Trúc Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ - tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Diễm Thúy- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2020 đối với:

Bị cáo: Lê Hà Minh D, sinh năm 1975. Tại: Vĩnh Long
(tên gọi khác: D Bụi)

Nơi cư trú: đường 2/9, khóm Hùng Vương, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: nam; con ông Lê Hoàng M và bà Hà Thị L; anh chị em ruột có 02 người (lớn nhất sinh năm 1971, nhỏ nhất bị cáo); Vợ, con: chưa có.

Tiền sự: Ngày 25/10/2019 bị Ủy ban nhân dân phường 1, thành phố Vĩnh Long ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường thời hạn 03 tháng. Chấp hành xong ngày 25/01/2020.

Tiền án: Ngày 17/5/2000 Bị tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 15 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy tại điểm c khoản 2 Điều 185đ Bộ luật hình sự. Bị cáo chấp hành án phạt tù ngày 28/7/2010, nhưng chưa chấp hành hình phạt bổ sung

Nhân thân: Đã bị kết án.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/3/2020 đến nay, có mặt tại tòa.

Người chứng kiến: Đặng Phúc T, sinh năm 1999.(vắng)

Địa chỉ: ấp Long Thuận A, xã Long Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần ma túy để sử dụng nên khoảng 10 giờ 30 phút ngày 31/3/2020, Lê Hà Minh D thuê xe ôm từ nhà đến cầu kinh Cụt thuộc phường 1, thành phố Vĩnh Long, để mua ma túy. Khi đến nơi D gặp một người nam không rõ họ, tên, địa chỉ cụ thể mua 01 bịch “ma túy đá” được để trong bịch nylon hàn kín hai đầu với số tiền 100.000 đồng.

Sau khi mua ma túy xong, Lê Hà Minh D đem ma túy về nhà sử dụng hết một ít, số còn lại D cất vào túi quần đang mặc. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày D thuê xe ôm đến ấp Phước Ngươn B, xã Long Phước để mua gà về nuôi thì bị Công an huyện Long Hồ kiểm tra bắt quả tang lúc 20 giờ 50 phút cùng ngày và thu giữ 01 bịch nylon bên trong chứa ma túy.

Căn cứ kết luận giám định số 127/KLGD - PC09 ngày 02/4/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 bịch nylon được niêm phong trong phong bì gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1397 gam, loại Methamphetamine.

Đối với hành vi của người nam bán ma túy cho Lê Hà Minh D. Hiện tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Hồ phối hợp với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Long xác minh, khi nào làm rõ có căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số: 49/CT-VKSLH, ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ truy tố bị cáo Lê Hà Minh D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Ý kiến của bị cáo tại tòa: Do bản thân nghiện ma túy nên bị cáo mua cất giữ trong người để sử dụng. Khoảng 21 giờ ngày 31/3/2020 bị cáo bị bắt và thu giữ chất ma túy trên người của bị cáo. Trọng lượng ma túy 0,1397gam bị cáo đồng ý.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Bảo lưu quan điểm bản Cáo trạng đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Hà Minh D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 01(một)năm 06 (sáu) tháng đến 02(hai)năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu hủy bỏ 01 phong bì được niêm phong số 127/KLGD-PC09 ngày 02/4/2020 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Long bên trong chứa khối lượng ma túy còn lại sau giám định.

Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Lời sau cùng: Bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo còn chăm sóc cho cha và người cô đã lớn tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã

được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tất cả các quyết định, hành vi tố tụng, thủ tục tố tụng từ giai đoạn phát hiện tội phạm đến truy tố bị cáo. Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ theo pháp Luật tố tụng hình sự.

Hội thẩm nhân dân theo quyết định đưa vụ án ra xét xử bận công việc nên không tham gia phiên tòa và tòa án có mời ông Nguyễn Văn Trước là Hội thẩm nhân dân để thay thế. Bị cáo thống nhất và đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử.

Anh Đặng Phúc Trường là người chứng kiến trong vụ án, đã được tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng anh Trường vắng mặt. Trong quá trình điều tra anh Trường đã khai rõ những việc mình chứng kiến. Do đó việc vắng mặt anh Trường không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Đặng Phúc Trường.

[2] Về nội dung:

[2.1] Lời khai của bị cáo tại tòa là phù hợp với các tài liệu được thu thập trong quá trình điều tra như: Lời khai của bị can, lời khai người chứng kiến, số lượng ma túy bị bắt giữ trên người bị cáo có trọng lượng 0.1397 gam, mục đích của bị cáo là để sử dụng. Do đó, Cáo trạng số 49/CT-VKS.LH ngày 13/7/2020 đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội.

[2.2] Ma túy là loại chất do nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi tàng trữ, mua bán, sử dụng trái phép đều vi phạm pháp luật, là loại chất độc ảnh hưởng rất lớn đến đời sống xã hội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi của mình là trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, cho thấy thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Hiện nay, loại tội phạm ma túy đang đe dọa đến đời sống sinh hoạt của mọi người. Nhân thân của bị cáo đã bị Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh kết án về tội mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích, cho thấy bị cáo có nhân thân xấu. Do đó, xử lý nghiêm minh đối với bị cáo là cần thiết nhằm phát huy mục đích giáo dục và răn đe của pháp luật.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm được qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[2.4] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi bị bắt bị cáo có thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội. Hội đồng xét xử có xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Riêng đối với vấn đề bị cáo trình bày là cháu ngoại ông Hà Văn Đẩu là người có công với nước. Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không có kết quả. Bản án số 1010/HSPT ngày 17/5/2000 của Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh cũng không đề cập tình tiết này. Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét cho bị cáo.

[2.5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử thống nhất không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2.6] Về xử lý vật chứng: tịch thu hủy bỏ 01 phong bì được niêm phong số 127/KLGD-PC09 ngày 02/4/2020 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Long bên trong chứa khối lượng ma túy còn lại sau giám định.

[2.7] Quan điểm của kiểm sát viên có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hà Minh D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Hà Minh D 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/3/2020.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu hủy bỏ 01 phong bì được niêm phong số 127/KLGD-PC09 ngày 02/4/2020 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Long bên trong chứa khối lượng ma túy còn lại sau giám định.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Hà Minh D nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- CC. Thị hành án dân sự Long Hồ;
- Viện kiểm sát Long Hồ, VKS tỉnh Vĩnh Long;
- Tòa án tỉnh Vĩnh Long;
- Sở tư pháp Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ CAVL;
- Cơ quan CSĐT Long Hồ;
- Nhà tạm giữ Long Hồ;
- UBND p1, tp VL VL;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Trí Trường